

QO, ngày 29 tháng 11 năm 2019

Số: 200/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 222/2019/TLST-HNGĐ ngày 18/11/2019, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Kiều Thị Kim N**, sinh năm 1999.

Đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã N, huyện QO, TP. Hà Nội

Nơi ở: Thôn Liệp Mai, xã N, huyện QO, thành phố Hà Nội

* Bị đơn: **Anh Trần Phú T** sinh năm 1990

Đăng ký HKTT và nơi ở : Thôn Đ, xã N, huyện QO, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Kiều Thị Kim N và anh Trần Phú T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung tên là Trần Phú T, sinh ngày 20/9/2019. Chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung cho anh T cho đến khi có quyết định thay đổi khác.

Về tài sản chung, công sức đóng góp, các khoản vay hoặc cho vay tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010919 ngày 18/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QO, thành phố Hà Nội.

Trả lại chị Kiều Thị Kim N 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã N;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Đăng Huân